

# Phân tích mức độ thành công trong tăng trưởng kinh tế ở các nước đang phát triển

**NGUYỄN CHÍ HẢI & HUỲNH NGỌC CHƯƠNG**

Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TP.HCM

Nhận bài: 03/04/2019 – Duyệt đăng: 20/05/2019

**Tóm tắt:**

**M**ục tiêu của nghiên cứu là phân tích mức độ thành công trong tăng trưởng kinh tế ở các nước đang phát triển. Dựa trên bộ dữ liệu và phân nhóm thu nhập của các nước đang phát triển từ ngân hàng thế giới (WB), nhóm tác giả thực hiện các phân tích các mức độ thành công trong tăng trưởng kinh tế. Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong giai đoạn từ năm 1990-2017, đã có nhiều nước có tăng trưởng kinh tế khá cao, hơn thế nữa, nhiều nước đã có bước phát triển mạnh và vượt qua các mức thu nhập thấp, trung bình thấp hay trung bình cao để tiến đến các mức thu nhập cao hơn. Bên cạnh đó, trong giai đoạn này cũng cho thấy, một số nền kinh tế tăng trưởng không đủ nhanh hay duy trì được mức tăng trưởng nhanh liên tục đã vướng vào bẫy thu nhập trung bình. Từ đó, nhóm tác giả đưa ra một số gợi ý đối với quá trình tăng trưởng, phát triển tại VN.

**Từ khóa:** Bẫy thu nhập trung bình, tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng nhanh.

**Abstract:**

The objective of the study is to analyze the level of success in economic growth in developing countries. Based on the data set and income classifying of developing countries from the World Bank (WB), the research was carried out through analyzing success levels in economic growth. This research result shows that in the period of 1990 – 2017, a lot of countries had relatively high economic growth. Moreover, many countries had strong development steps and surpassed income levels, such as low, lower middle or upper middle. In addition, during this period, some economies did not grow fast enough or they could maintain the rapid and continuous growth rate, which was entangled in the middle income trap. The paper also gives some recommendations for the process of economic growth and development in Vietnam.

**Keywords:** Middle income trap, economic growth, fast economic growth.

## 1. Tổng quan

Mục tiêu của các nước đang phát triển và kém phát triển trong bất kỳ thời điểm nào, đều là gia tăng nhanh chóng thu nhập cho người dân, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần trên cơ sở duy trì tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Thực tế các nước cho thấy, thời gian để chuyển một quốc gia từ thu nhập trung bình

thấp lên thu nhập trung bình cao và từ thu nhập trung bình cao lên thu nhập cao, có ý nghĩa hết sức quan trọng, theo đó việc duy trì một tốc độ tăng trưởng nhanh và bền vững trên cơ sở sử dụng nguồn lực quốc gia có hiệu quả là điểm cốt lõi cho sự thành công. Vấn đề đặt ra là cần bao nhiêu thời gian để các quốc gia đạt được mục tiêu “gia tăng vị thế”

của nền kinh tế, từ một nước có thu nhập trung bình thấp lên một nước có thu nhập trung bình cao, và từ một nước thu nhập trung bình cao lên thu nhập cao?

Nhìn vào thực tiễn phát triển kinh tế của các nước, từ đầu thập niên 1960 đến 1980, có thể thấy không nhiều quốc gia đạt được mục tiêu “tăng trưởng nhanh” và “bền vững” để vươn lên các mức

thu nhập cao hơn. Một số nước đạt ngưỡng thu nhập trung bình cao (sau khi đạt mức thu nhập trung bình) và các nước gia nhập nhóm nước thu nhập cao (sau khi đã đạt mức thu nhập trung bình cao) chiếm một tỷ lệ khá khiêm tốn so với phần còn lại của các quốc gia trên thế giới. Từ thập niên 1980 đến nay, bức tranh tăng trưởng kinh tế thế giới đã có nhiều thay đổi, đặc biệt là các nước đang phát triển. Việc khảo cứu các bước chuyển này của các nước trong thời kỳ 1987-2017 sẽ cung cấp một bức tranh thực tiễn về nỗ lực tăng trưởng và cải thiện mức sống của các quốc gia trên thế giới.

Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả tập trung phân tích, đánh giá các bước chuyển từ thu nhập trung bình thấp lên thu nhập trung bình cao và từ thu nhập trung bình cao lên thu nhập cao của các quốc gia từ đó liên hệ đến quá trình tăng trưởng kinh tế tại VN.

## 2. Cơ sở lý thuyết

### 2.1 Các khái niệm

Lý thuyết về tăng trưởng và phát triển kinh tế là một trong những chủ đề trung tâm và được bàn luận rộng rãi nhất của các nhà kinh tế, tuy nhiên từ thập niên 1980 trở đi, các nội dung mới của tăng trưởng và phát triển kinh tế đã được bổ sung và phát triển với các khái niệm phát triển bền vững, chất lượng tăng trưởng, bẫy thu nhập trung bình,... Có thể lược khảo một số khái niệm cơ bản liên quan đến chủ đề nghiên cứu.

Tăng trưởng và phát triển kinh tế là vấn đề trọng tâm của tất cả các nền kinh tế. Dù có các cách tiếp cận và nội hàm khác nhau,

song có thể thống nhất khái niệm cơ bản về tăng trưởng và phát triển như sau.

Tăng trưởng kinh tế có thể hiểu là sự gia tăng hay mở rộng quy mô tổng sản phẩm của một nước trong một thời gian nhất định. Đây là sự gia tăng về lượng của nền kinh tế có thể đo lường bằng các chỉ tiêu tốc độ gia tăng GDP hoặc GDP bình quân đầu người/năm. Cần phân biệt giữa tăng trưởng kinh tế ngắn hạn và tăng trưởng kinh tế dài hạn, nếu tăng trưởng kinh tế ngắn hạn là sự gia tăng quy mô sản lượng trong thời gian 1 năm trên cơ sở sử dụng đầy đủ các nguồn lực hiện có, thì tăng trưởng dài hạn là sự gia tăng hay mở rộng quy mô sản lượng qua các năm, trên cơ sở mở rộng nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong nền kinh tế.

Mục tiêu của các nền kinh tế là duy trì tăng trưởng kinh tế dài hạn, trên cơ sở duy trì tỷ lệ tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng tăng trưởng. Có nhiều khái niệm về chất lượng tăng trưởng, hiểu theo cách thông thường nhất thì: (i) Theo nghĩa hẹp, chất lượng tăng trưởng là sử dụng nguồn lực có hiệu quả, được đo lường bởi các chỉ số như năng suất lao động, ICOR, TFP, năng lực cạnh tranh và độ mở của nền kinh tế...; (ii) Theo nghĩa rộng, chất lượng tăng trưởng có thể hiểu là phát triển kinh tế hay phát triển bền vững.

Khái niệm phát triển kinh tế có thể được hiểu là một “quá trình tăng tiến về mọi mặt của nền kinh tế trong một thời gian nhất định trong đó bao gồm cả sự tăng thêm về sản lượng và sự tiến bộ về cơ cấu xã hội” (Gillis và

cộng sự, 1992). Phát triển kinh tế hiện đại ngày nay gắn liền với khái niệm “phát triển bền vững”. Mặc dù khái niệm “phát triển bền vững” chỉ mới xuất hiện từ thập kỷ 1980, song nội hàm về phát triển bền vững ngày càng phong phú, bao trùm mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội với quan điểm UNESCO là “Phát triển bền vững là phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu hiện đại mà không làm thương tổn đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai” (Burton, 1987). Nội dung phát triển bền vững thể hiện trên cả ba khía cạnh: kinh tế, xã hội và môi trường, bao gồm: (i) Khơi dậy sự tăng trưởng; (ii) Thay đổi chất lượng của tăng trưởng; (iii) Đáp ứng yêu cầu cơ bản về việc làm, lương thực, nước sạch và vệ sinh môi trường; (iv) Bảo vệ và tăng cường cơ sở tài nguyên; (v) Định hướng lại công nghệ và quản trị rủi ro; (vi) Kết hợp môi trường và kinh tế trong việc ra quyết định; (vii) Định hướng lại các quan hệ quốc tế (Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2014).

Khái niệm thu nhập thấp, thu nhập trung bình, thu nhập cao, đã được WB sử dụng trong việc phân loại các nước trong nhiều thập kỷ, từ 1960 đến nay. Căn cứ vào thu nhập trung bình (GNI/người) của các nước, Ngân hàng thế giới đã chia các nước ra làm bốn nhóm nước: các nước thu nhập thấp, các nước thu nhập trung bình thấp, các nước thu nhập trung bình cao và các nước thu nhập cao. Quy định về các ngưỡng thu nhập của bốn nhóm nước được WB cập nhật từng năm kể từ năm 1987.

**Bảng 1: Tiêu chí phân nhóm nền kinh tế theo thu nhập**

Năm	1987	1990	1995	2000	2005	2010	2015	2016	2017
Thu nhập thấp	<= 480	<= 610	<= 765	<= 755	<= 875	<= 1,005	<= 1,025	<= 1,005	<= 995
Thu nhập trung bình thấp	481-1,940	611-2,465	766-3,035	756-2,995	876-3,465	1,006-3,975	1,026-4,035	1,006-3,955	996-3,895
Thu nhập trung bình cao	1,941-6,000	2,466-7,620	3,036-9,385	2,996-9,265	3,466-10,725	3,976-12,275	4,036-12,475	3,956-12,235	3,896-12,055
Thu nhập cao	> 6,000	> 7,620	> 9,385	> 9,265	> 10,725	> 12,275	> 12,475	> 12,235	> 12,055

Nguồn: Ngân hàng Thế giới

Liên quan đến đến phân loại các nước theo thu nhập, các nhà kinh tế đã bàn luận nhiều đến tình trạng các quốc gia đang phát triển mắc “vòng luẩn quẩn” của tình trạng kém phát triển, hay các quốc gia không thể “cắt cánh” trong tiến trình công nghiệp hóa (W. Rostow, 1959). Tiếp đó là khái niệm “bẫy thu nhập trung bình” được WB chính thức sử dụng năm 2007 trong Báo cáo về nghiên cứu kinh tế Đông Á (Trần Thọ Đạt, 2014). Nhà kinh tế người Nhật Bản Kenichi Ohno (2009, 2014) đã định nghĩa “Bẫy thu nhập trung bình là một tình huống mà một quốc gia bị mắc kẹt tại mức thu nhập được quyết định bởi nguồn lực nhất định và lợi thế ban đầu, và không thể vượt qua được mức thu nhập đó”. Các nghiên cứu về bẫy thu nhập trung bình đều cho rằng, nhiều nước không thể vượt qua được “trần thủy tinh”, tức chuyển từ mức thu nhập trung bình cao (khoảng 5000 USD) lên thu nhập cao (trên 10,000 USD) (Eichengreen và cộng sự, 2013; Griffith, 2011; Kharas và cộng sự, 2011). Tuy nhiên, hiện nay các quốc gia đạt mức thu nhập trung bình thấp cũng có thể sớm rơi vào tình trạng “Bẫy thu nhập trung bình”, theo đó các dấu hiệu của tình trạng này là: (i) Tăng trưởng kinh tế chậm lại; (ii) Năng suất lao động không đáp ứng yêu cầu

phát triển; (iii) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế không phù hợp; (iv) Các chỉ số phát triển trì trệ hoặc tăng chậm; (v) Thể chế kinh tế thiếu linh hoạt.

### 3. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

#### 3.1 Dữ liệu

Với dữ liệu thu thập ngân hàng thế giới (WB), nhóm tác giả thực hiện phân loại nhóm quốc gia theo 3 nhóm từ năm 1987 đến 2017 theo tiêu chí của WB với trọng tâm hướng đến các nền kinh tế thành công vượt qua các ngưỡng thu nhập thấp, trung bình thấp và trung bình cao dựa trên chỉ báo GNI bình quân đầu người. Dữ liệu trong nghiên cứu này sử dụng giá gốc năm 2010 từ bộ dữ liệu của Ngân hàng thế giới để đảm bảo tính thống nhất trong so sánh và phân tích. Trong đó, để các dữ liệu mang tính đầy đủ và thống nhất, các chỉ số về tăng trưởng kinh tế được lấy từ năm 1990.

#### 3.2 Phương pháp tiếp cận phân tích

Nhóm tác giả thực hiện tiếp cận phân tích dựa trên các phân tích thống kê mô tả bức tranh tăng trưởng ở các nước đang phát triển, trong đó nhóm tác giả chú trọng đến việc so sánh và liên hệ với tăng trưởng ở VN.

Dựa trên phân loại nhóm nền kinh tế theo các mức thu nhập: thấp, trung bình, cao của WB,

nhóm tác giả thực hiện phân loại nhóm các nền kinh tế theo các mức thành công: thấp, trung bình và cao trong giai đoạn từ năm 1990-2017. Cụ thể:

Nền kinh tế thành công thấp: đây là nhóm các nền kinh tế vượt qua được mức thu nhập thấp lên mức thu nhập trung bình thấp nhưng vẫn chưa lên được các mức thu nhập cao hơn.

Nhóm nền kinh tế thành công trung bình: đây là nhóm các nền kinh tế vượt qua được mức thu nhập trung bình thấp lên mức thu nhập trung bình cao nhưng vẫn chưa lên được các mức thu nhập cao.

Nhóm nền kinh tế thành công cao: đây là nhóm các nền kinh tế vượt qua được mức thu nhập trung bình cao lên mức thu nhập cao.

### 4. Kết quả nghiên cứu

#### 4.1 Bức tranh tăng trưởng kinh tế ở các nước giai đoạn 1987-2018

Thời kỳ cuối thập niên 1980, đầu thập niên 1990 trở đi, bối cảnh chính trị thế giới đã có chuyển biến quan trọng, chiến tranh lạnh đã chấm dứt, thay vào đó là cục diện chính trị đa cực với xu thế hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế ngày càng mạnh mẽ giữa các nước, đặc biệt là giữa các nước phát triển với các nước đang phát triển. Thời kỳ này, bức tranh kinh tế thế giới phản ánh bước tiến lạc quan từ các nước đang phát triển

với sự kiện khá nhiều nước vươn lên nhóm nước thu nhập trung bình và thu nhập cao.

Số nước trong nhóm thu nhập thấp có xu hướng giảm, năm 1987 là 49/164 quốc gia và lãnh thổ (29,87%), năm 2000 là 63/205 quốc gia và lãnh thổ (25,20%) và năm 2017 chỉ còn 34/218 quốc gia và lãnh thổ (15,60%). Các nước gia nhập vào nhóm nước thu nhập cao đã gia tăng khá mạnh, từ 41/164 quốc gia và lãnh thổ (25%) năm 1987, đã tăng lên 71/215 quốc gia và lãnh thổ (33,02%) năm 2010 và tăng lên 81/218 quốc gia và lãnh thổ (37,15%). Phân tích dữ liệu từ WB, cũng trong thời gian này, bên cạnh 27 quốc gia và lãnh thổ luôn ở mức thu nhập thấp, 12 quốc gia và lãnh thổ luôn duy trì ở mức thu nhập trung bình thấp, thì đã có 31 nền kinh tế từ nhóm thu nhập thấp lên nhóm thu nhập trung bình thấp, có 47 nền kinh tế gia nhập nhóm thu nhập trung bình cao và 35 nền kinh tế tăng trưởng thành công, đạt mức thu nhập cao.

## 4.2 Đặc điểm các nhóm nước tăng trưởng thành công

### 4.2.1 Các nước thành công thấp

Tính tới hiện tại, có 31 nền kinh tế tăng lên được mức thu nhập trung bình thấp và chưa lên được mức cao hơn. Việc không đạt được mức thu nhập trung bình cao cho dù vượt qua được mức trung bình thấp ở một số quốc gia trong nhóm này sẽ được thảo luận tiếp dưới đây.

Trong nhóm nước thành công thấp, Indonesia là nước có GDP bình quân đầu người cao nhất ở năm 2017 và có sự cách biệt lớn với các nước còn lại với mức

**Bảng 2: Phân loại các nhóm nước theo thu nhập (giá cố định 2010)**

Năm	1987	1990	2000	2010	2017
Nhóm thu nhập thấp	49	51	63	35	34
Nhóm thu nhập trung bình thấp	46	56	53	56	47
Nhóm thu nhập trung bình cao	28	29	37	53	56
Nhóm thu nhập cao	41	39	52	71	81
Số lượng các quốc gia được thống kê	164	175	205	215	218

Nguồn: Tác giả tính từ dữ liệu WB

**Bảng 3: Phân loại các nhóm nước thành công thấp**

Nước	Số năm ở trạng thái		GDP bình quân 2017	GNI bình quân 2017	Tăng trưởng GDP		
	Thu nhập thấp	Trung bình thấp			1990-2000	2001-2010	2011-2017
Indonesia	11	20	4130.64	3540	3.88%	5.41%	5.26%
Ukraine	3	24	2996.23	2390	-8.00%	3.75%	-1.97%
Egypt, Arab Rep.	5	26	2785.25	3010	4.55%	4.99%	3.37%
Nigeria	21	10	2412.2	2100	1.61%	8.17%	3.13%
Uzbekistan	10	17	2031.05	2000	-0.20%	7.29%	7.51%
India	20	11	1986.57	1790	5.58%	6.95%	7.09%
Sudan	20	11	1959.15	2380	5.56%	6.81%	3.57%
Vietnam	22	9	1834.65	2160	7.58%	6.65%	6.06%
Ghana	23	8	1755.6	1880	4.30%	5.97%	5.51%
Cameroon	11	20	1511.82	1370	1.18%	3.89%	4.94%
Myanmar	27	4	1489.51	1210	7.15%	12.05%	7.22%
Pakistan	21	10	1222.52	1580	3.94%	4.45%	4.75%
Kenya	27	4	1169.22	1460	1.87%	4.38%	5.38%
Bangladesh	27	4	1093.05	1470	4.68%	5.63%	6.59%

Ghi chú: GDP bình quân năm 2017 tính theo giá cố định 2010, GNI bình quân 2017 được tính theo giá hiện hành.

Nguồn: Kết quả phân tích

GDP bình quân đầu người năm 2017 đạt hơn 4130 USD/người và GNI bình quân đã đạt hơn 3540 USD/người, đây là nước thành công thấp có khả năng tiệm cận và vượt lên mức thu nhập trung bình cao trong thời gian tới. Dù vậy, Indonesia đã mất đến 20 năm để bắt đầu từ lúc vượt qua mức thu nhập thấp để tiệm cận đến mức thu nhập trung bình cao, nói cách khác, nước này đã mất 20 năm trong mức thu nhập trung bình thấp. Tuy nhiên, Indonesia

vẫn chưa phải là nước bị “giảm” trong mức thu nhập trung bình thấp lâu nhất, nước nằm trong nhóm trung bình thấp lâu nhất là Ai Cập và Ukraine, hai nước này đã nằm trong nhóm thu nhập trung bình thấp lần lượt là 26 và 24 năm kể từ khi vượt mức thu nhập thấp nhưng đến năm 2017 thì GDP/người của 2 nước vẫn chỉ đạt khoảng 2800 USD/người, cách rất xa so với Indonesia. Nằm trong nhóm nước thành công thấp trong thời gian dài, hay nói cách

**Bảng 4: Tăng trưởng của nhóm nước thành công thấp**

Tăng trưởng theo giai đoạn	Tăng trưởng GDP (%)			Tăng trưởng GDP bình quân đầu người (%)		
	1990-2000	2001-2010	2011-2017	1990-2000	2001-2010	2011-2017
10 nước tăng trưởng cao nhất theo thứ tự từ cao xuống thấp	Vietnam	Timor-Leste	Uzbekistan	Nicaragua	Timor-Leste	Lao PDR
	Myanmar	Myanmar	Lao PDR	Vietnam	Myanmar	Bangladesh
	Lao PDR	Bhutan	Cambodia	Egypt, Arab Rep.	Ghana	Sudan
	India	Nigeria	Myanmar	Sri Lanka	Ukraine	Vietnam
	Sudan	Cambodia	India	Lao PDR	Moldova	Cambodia
	Sri Lanka	India	Ghana	Pakistan	Zambia	Solomon Islands
	Bhutan	Zambia	Bangladesh	Bhutan	Sudan	Kenya
	Bangladesh	Lao PDR	Vietnam	Bangladesh	Nigeria	Ghana
	Egypt, Arab Rep.	Uzbekistan	Bhutan	Indonesia	Indonesia	Pakistan
	Ghana	Sudan	Sri Lanka	Lesotho	Lao PDR	Nicaragua

**Bảng 5: Các nền kinh tế tăng trưởng cao của nhóm nước thành công thấp**

	Tăng trưởng GDP			Tăng trưởng GDP bình quân			Tăng trưởng GNI bình quân		
	1990-2000	2001-2010	2011-2017	1990-2000	2001-2010	2011-2017	1990-2000	2001-2010	2011-2017
Vietnam	7.58%	6.65%	6.06%	5.84%	5.63%	4.90%	12.17%	12.59%	8.02%
Myanmar	7.15%	12.05%	7.22%	5.81%	11.14%	6.26%	0.00%	0.00%	2.89%
Lao PDR	6.18%	7.28%	7.47%	3.82%	5.59%	6.06%	3.95%	13.90%	12.00%
India	5.58%	6.95%	7.09%	3.58%	5.31%	5.83%	1.48%	11.72%	4.56%
Sudan	5.56%	6.81%	3.57%	2.75%	3.99%	3.51%	-4.63%	15.56%	8.24%
Sri Lanka	5.22%	5.94%	5.03%	4.37%	5.17%	4.09%	6.58%	12.63%	5.08%
Bhutan	4.97%	8.75%	5.36%	4.29%	6.24%	3.85%	2.87%	10.38%	3.61%
Bangladesh	4.68%	5.63%	6.59%	2.46%	4.16%	5.40%	3.08%	6.84%	9.14%
Egypt, Arab Rep.	4.55%	4.99%	3.37%	2.51%	3.07%	1.20%	6.51%	5.74%	3.01%
Ghana	4.30%	5.97%	5.51%	1.64%	3.27%	3.11%	-1.61%	17.18%	5.04%

Nguồn: Kết quả phân tích

khác thất bại vượt qua qua ranh giới thu nhập trung bình cao là Cameroon, Uzbekistan, Ấn Độ, Sudan, Nigeria và Pakistan; các nước này đều đã có thời gian nằm trong nhóm thu nhập trung bình thấp từ 10 năm trở lên. Ngoài ra, VN cũng đã có 9 năm kể từ khi được xếp hạng vào nhóm nước thu nhập trung bình thấp, cho tới năm 2017 tính theo GDP/người theo giá năm 2010 thì VN đạt mức hơn 1800 USD/người, chưa bằng 1/2 so với Indonesia.

Xét trên khía cạnh tăng trưởng GDP bình quân, Bangladesh, VN, Ghana và Myanmar là những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất

trong nhóm nước này với mức tăng trưởng từ 5% trở lên ở năm 2017. Xét trong giai đoạn gần nhất 2010 -2017, tăng trưởng trung bình của nhóm nước này đạt mức 4.63%; và tăng trưởng GDP bình quân đầu người trung bình đạt mức 3.64 %. Trong đó, trong giai đoạn 2010-2017, tăng trưởng kinh tế bình quân của VN đạt mức 6.06% và tăng trưởng GDP bình quân đầu người trong giai đoạn này trung bình đạt 4.9%.

#### 4.2.2 Các nước thành công trung bình

Trong giai đoạn từ năm 1990 đến năm 2017 có 47 nền kinh tế tăng lên được mức thu nhập

trung bình cao và chưa lên được mức thu nhập cao, do đó nhóm tác giả tạm xếp các nước này vào nhóm các nước thành công trung bình.

Trong nhóm nước thành công trung bình, Thổ Nhĩ Kỳ là nước có GDP bình quân đầu người cao nhất ở năm 2017 và có sự cách biệt lớn với các nước còn lại với mức GDP bình quân đầu người năm 2017 đạt hơn 14900 USD/người, đây là nước thành công thấp có khả năng tiệm cận và vượt lên mức thu nhập cao trong thời gian tới. Thổ Nhĩ Kỳ chỉ mất 17 năm để bắt đầu từ mức sản thu nhập trung bình cao đến tiệm cận thu nhập cao, nước này

hoàn toàn có thể đạt mức thu nhập cao trong vài năm tới khi tốc độ tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn 2010-2017 đạt trung bình 6.58% và tăng trưởng GDP bình quân năm gần nhất (2017) đạt mức 5.8%.

Bên cạnh Thổ Nhĩ Kỳ ở mức tiệm cận thu nhập cao, nhóm các nước ở mức thu nhập trung bình cao đạt mức xấp xỉ 10 ngàn USD/người đến hơn 11.5 ngàn USD/người: Malaysia, Romania, Brazil, Kazakhstan, Mexico. Trong đó, Mexico đã ở trong nhóm này trong 28 năm, Malaysia và Brazil đã ở trong nhóm thu nhập trung bình cao 26 năm, đây là 3 nước duy trì trong nhóm thu nhập trung bình cao lâu nhất.

Để đạt đến mức thu nhập trung bình cao, các nước thuộc nhóm này đã vượt mức thu nhập trung bình thấp trung bình trong khoảng 14.14 năm và đã ở trong nhóm thu nhập trung bình cao 15.79 năm. Trong đó, Trung Quốc kể từ năm 1990 đến năm 2017, nước này có 11 năm trong nhóm thu nhập thấp, và 12 năm để vượt mức từ thu nhập trung bình thấp để vươn đến thu nhập trung bình cao. Các nước Thái Lan, Peru, Iraq, Iran, Colombia là những nước đã trải qua xấp xỉ 20 năm để vượt qua mức thu nhập trung bình thấp để đạt đến mức thu nhập trung bình cao.

Như vậy, trong giai đoạn từ năm 1990-2017, thế giới đã chứng kiến bước phát triển nhảy vọt của nền kinh tế Trung Quốc, từ một nước có thu nhập thấp và chỉ sau 12 năm đã vượt qua ngưỡng thu nhập trung bình thấp để tiến đến mức thu nhập trung bình cao, nền kinh tế Trung Quốc

**Bảng 6: Tăng trưởng của một số nước thành công trung bình**

	Turkey	Malaysia	Mexico	Brazil	South Africa	
GDP bình quân 2017	14936.4	11528	9943	10914	7525	
GNI bình quân 2017	10940	9650	8610	8610	5430	
Tăng trưởng GDP	1990-2000	3.61%	7.11%	3.42%	2.61%	1.82%
	2001-2010	5.18%	5.07%	1.67%	3.94%	3.55%
	2011-2017	5.85%	5.23%	2.67%	-0.09%	1.62%
Tăng trưởng GDP bình quân	1990-2000	1.97%	4.45%	1.62%	0.98%	-0.17%
	2001-2010	3.80%	3.10%	0.21%	2.77%	2.33%
	2011-2017	4.18%	3.50%	1.29%	-0.95%	0.24%
Tăng trưởng GNI bình quân	1990-2000	6.41%	3.73%	8.23%	3.68%	-0.82%
	2001-2010	12.72%	9.88%	3.30%	12.46%	9.09%
	2011-2017	-0.44%	1.06%	-0.81%	-4.02%	-4.03%

**Bảng 7: Tăng trưởng của một số nền kinh tế thành công trung bình**

Nước	Số năm ở trạng thái		
	Thu nhập thấp	Trung bình thấp	Trung bình cao
Turkey	0	14	17
Malaysia	0	5	26
Romania	0	15	16
Brazil	0	5	26
Kazakhstan	0	15	12
Mexico	0	3	28
Colombia	0	21	10
South Africa	0	5	26
China	11	12	8
Iran Islamic Rep.	0	19	12
Peru	0	21	10
Thailand	0	23	8
Iraq	0	21	10
Algeria	0	19	12
Trung bình		14.14	15.79

tăng trưởng nhanh liên tục, trong giai đoạn từ năm 1990-2010, tốc độ tăng GDP bình quân giai trên 10%, trong khi đó, giai đoạn 2010-2017 dù nền kinh tế hạ nhiệt nhưng Trung Quốc vẫn đạt mức tăng trưởng 7.56%. Cùng với đó, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc cũng tăng trưởng với tốc độ nhanh hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng GDP, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc tăng lần lượt 11.7%, 16.9%

và 9.9% ở giai đoạn 1990-2000, 2000-2010, 2010-2017.

Đồng thời, thế giới cũng chứng kiến một số nước như Brazil, Mexico, Nam Phi dường như bị giam hãm trong mức thu nhập trung bình cao, vướng vào bẫy thu nhập trung bình cao khi không giữ được tốc độ tăng trưởng nhanh liên tục, trong giai đoạn 2010-2017, GDP bình quân đầu người của Mexico, Brazil và Nam Phi tăng trưởng rất thấp,

**Bảng 8: Tăng trưởng ở một số nền kinh tế thành công cao**

	Korea, Rep.	Portugal	Greece	Czech Republic	Saudi Arabia	Slovak Republic	Poland	Chile	Argentina	
GDP bình quân 2017	26152	23197	23055	22755	20771	19883	15823	15060	10397	
GNI bình quân 2017	28380	19930	18340	17960	20090	16650	12730	13610	13030	
Số năm thu nhập trung bình thấp	0	0	0	2	0	4	9	6	2	
Số năm thu nhập trung bình cao	11	7	9	12	14	11	13	19	27	
Số năm thu nhập cao	20	24	22	12	17	11	9	6	2	
Tăng trưởng GDP	1990-2000	6.94%	2.88%	2.44%	0.49%	2.58%	0.00%	3.71%	6.26%	4.06%
	2001-2010	4.41%	0.61%	1.50%	3.20%	3.89%	5.07%	4.23%	4.32%	4.31%
	2011-2017	2.88%	0.35%	-1.53%	2.23%	2.76%	2.73%	3.00%	2.69%	0.41%
Tăng trưởng GDP bình quân	1990-2000	5.96%	2.57%	1.85%	0.57%	0.14%	0.00%	3.67%	4.76%	2.77%
	2001-2010	3.89%	0.38%	1.23%	2.91%	1.02%	5.05%	4.29%	3.22%	3.21%
	2011-2017	2.37%	0.77%	-1.00%	2.07%	0.16%	2.60%	3.04%	1.82%	-0.60%
Tăng trưởng GNI bình quân	1990-2000	5.38%	5.45%	4.04%	0.00%	1.00%	0.00%	0.00%	8.04%	8.87%
	2001-2010	6.94%	7.68%	8.69%	13.21%	9.22%	13.06%	11.72%	9.34%	3.12%
	2011-2017	3.91%	-2.12%	-4.99%	-1.29%	-0.66%	-0.58%	-0.29%	1.58%	3.48%

Nguồn: Kết quả phân tích

riêng Brazil còn có xu hướng sụt giảm.

Trong số các nước thu nhập trung bình cao, tính từ năm 1990-2017, Thái Lan là quốc gia đã ở trong nhóm thu nhập thấp lâu nhất với 23 năm để vượt lên nhóm thu nhập trung bình cao được 8 năm, dù vậy, GDP bình quân đầu người của Thái Lan cũng chỉ đạt mức hơn 6.1 ngàn USD/người, thấp hơn rất nhiều so với các nước khác trong nhóm thu nhập trung bình cao, so với Trung Quốc, nước tăng trưởng vượt qua mức thu nhập trung bình thấp trong 12 năm và cũng có 8 năm trong nhóm nước thu nhập trung bình cao, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc đã đạt mức hơn 7.3 ngàn USD/

người.

Thực tiễn trên đã chỉ ra, có khá nhiều nước còn đang trong nhóm có thu nhập trung bình cao và chưa vươn lên được nhóm thu nhập cao, các nước này phần lớn đã hoặc đang vướng vào “Bẫy thu nhập trung bình” điển hình như, Brazil có 26 năm ở mức thu nhập trung bình cao, Mexico 28 năm, Nam Phi 26 năm, Malaysia, Thổ Nhĩ Kỳ 17 năm, Costa Rica 18 năm, Lebanon 21 năm, Botsawana 23 năm, Mauritius 26 năm, Dominica 19 năm. Kém lạc quan hơn là khá nhiều quốc gia, đã nằm trong ngưỡng thu nhập trung bình thấp khá lâu, chưa vươn lên được mức thu nhập trung bình cao như Ấn Độ 11 năm, Indonesia 20 năm, Cộng hòa Ả rập Egypt 26 năm, Ukraine 24 năm, Srilanka 21 năm, Sudan

11 năm, Uzbekistan 17 năm, Cameroon 20 năm, Honduras 22 năm, Papua New Guinea 24 năm, Cộng hòa Congo 20 năm, Nicaragua 17 năm, Moldova 18 năm, Đông Timor 11 năm, Bhutan 12 năm,...

4.2.2 Các nước thành công cao

Trong giai đoạn từ năm 1990 đến năm 2017 có 35 nền kinh tế đã đạt được tăng trưởng cao và đạt mức thu nhập trung bình cao, tiếp đó vươn lên nhóm nước thu nhập cao từ khá sớm, như Hàn Quốc, Ả rập Saudi, Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Hung ga ri, Puerto Rico, Oman, Slovenia, Uruguay, thì trong 28 năm (1990-2017), đã có khoảng 10 quốc gia đạt bước tiến ngoạn mục, từ thu nhập trung bình thấp lên thu nhập trung bình cao và đạt mức thu nhập cao, như



Ba Lan, Argentina, Chi Lê, Cộng hòa Czech, Cộng hòa Slovak, Croatia, Latvia, Estonia,.. vượt bẫy thu nhập trung bình để đạt đến mức thu nhập cao, do đó nhóm tác giả tạm xếp các nước này vào nhóm các nước thành công cao.

Trong nhóm 9 nước đạt thành công cao, Hàn Quốc là nước có GDP bình quân đầu người cao nhất ở năm 2017 với mức thu nhập đạt hơn 26.2 ngàn USD/người, các nước Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Cộng Hòa Séc, Saudi Arabia và Slovak là các nước có mức thu nhập bình quân đầu người từ khoảng 20 ngàn USD trở lên. Các nước Ba Lan và Chi Lê nằm ở mức thu nhập ở ngưỡng hơn 15 ngàn USD/người. Riêng Argentina chỉ đạt hơn 10 ngàn USD/người và nằm trong nhóm thu nhập cao lần đầu vào năm 2014, sau đó lại rớt xuống nhóm thu nhập trung bình cao và trở lại nhóm thu nhập cao vào năm 2017.

Hàn Quốc, Bồ Đào Nha ngay từ những năm 1990 đã được xếp vào nhóm thu nhập trung bình cao và đạt mức thu nhập cao vào

khoảng những năm 1995. Có 5 nước có bước tiến thực sự từ nước thu nhập trung bình thấp đến mức thu nhập trung bình cao và thành công vươn đến mức thu nhập cao trong giai đoạn 1990-2017 là: Séc, Slovak, Ba Lan, Chi Lê và Argentina. Trong 5 nước này, Slovak là nước có thời gian vượt lên mức thu nhập cao nhanh nhất khi chỉ cần 11 năm từ mức thu nhập trung bình cao đến mức thu nhập cao, và quốc gia kế bên, Séc chỉ cần 12 năm để đạt mức thu nhập cao và hiện nay còn có mức GDP bình quân đầu người cao hơn Slovak. Khi Cộng hòa Séc khi lần đầu được xếp hạng (1992), nước này còn đang ở mức thu nhập trung bình thấp, đến năm 1994, Séc bắt đầu được xếp hạng vào nhóm thu nhập trung bình cao với GDP bình quân đầu người ở mức gần 12.7 ngàn USD/người, sau 12 năm, nước này đã đạt mức thu nhập cao với GDP bình quân đạt mức hơn 18 ngàn USD/người vào năm 2006 (gấp 1.5 lần năm 1994) và đến năm 2017 đạt mức 22.8 ngàn USD/người (gần gấp 1.8 lần năm 1994). Argentina là

nước có số năm ở mức thu nhập trung bình cao lâu nhất (27 năm), trong đó, có khoảng 23 năm liên tục nước này từ mức thu nhập trung bình cao vươn đến mức thu nhập cao (lần đầu tiên vào năm 2014). Trung bình các nước này mất khoảng 16.4 năm để từ mức thu nhập trung bình cao vươn đến mức thu nhập cao, nếu tính cả các nền kinh tế nhỏ thì trung bình thời gian này là 14.1 năm. Như vậy, xem xét nhóm nước hiện đang ở mức thu nhập trung bình cao (nhóm thành công trung bình) thì có Thổ Nhĩ Kỳ (đã ở nhóm này 17 năm và có GDP bình quân đạt mức gần 15 ngàn USD/người/năm) và Colombia, Trung Quốc là những nước có khả năng vượt qua mức thu nhập trung bình cao để gia nhập vào nhóm thu nhập cao.

## 5. Kết luận

Từ kết quả phân tích cho thấy, các quốc gia thành công trong tăng trưởng kinh tế đòi hỏi một tốc độ tăng trưởng cao và liên tục trong thời gian đủ dài. Trong đó, từ giai đoạn ở mức thu nhập thấp lên thu nhập trung bình thấp là



khá dễ dàng đối với hầu hết các nền kinh tế, tuy nhiên, đây là một trong những giai đoạn quan trọng trong việc hình thành những nền tảng cho quá trình phát triển nhanh ở các giai đoạn sau.

Bên cạnh đó, nguy cơ mắc bẫy thu nhập trung bình của các nền kinh tế là khá cao, thậm chí có thể rơi vào “bẫy thu nhập trung bình thấp” khi tốc độ tăng trưởng không đủ nhanh và duy trì liên tục trong thời gian đủ lâu. Không nhiều quốc gia có thể vượt qua mức thu nhập trung bình thấp và càng ít hơn các quốc gia có thể vượt lên mức thu nhập cao trong giai đoạn 1990-2017. Từ các kết quả phân tích cho thấy, nếu VN tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng như giai đoạn vừa qua thì khả năng VN rơi vào bẫy thu nhập trung bình thấp là cao.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Burton, I. (1987). Report on reports: Our common future: The world commission on environment and development. *Environment: Science and Policy for Sustainable Development*, 29(5), 25-29.
- Eichengreen, B., Park, D., & Shin, K. (2013). *Growth slowdowns redux: New evidence on the middle-income trap* (No. w18673). National Bureau of Economic Research.
- Gillis, M., Perkins, D. H., Roemer, M., & Snodgrass, D. R. (1992). *Economics of development* (No. Ed. 3). WW Norton & Company, Inc.
- Griffith, B. (2011). Middle-income trap. *Frontiers in Development Policy. Frontiers in Development Policy. Raj Nallari, Shahid Yusuf, Breda Griffith, Rwitwika Bhattacharya (Eds.) pp., World Bank*, 39-43.
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Giáo trình cao cấp LLCT; Tập 14. NXB LLCT, Hà nội – 2014; Trang 166

- Kenichi Ohno, Bẫy thu nhập trung bình tại VN: Thực trạng và giải pháp. Bẫy thu nhập trung bình bài học cho Viện Nam. NXB CTQG, 2014; trang 56
- Kharas, H., & Kohli, H. (2011). What is the middle income trap, why do countries fall into it, and how can it be avoided?. *Global Journal of Emerging Market Economies*, 3(3), 281-289.
- Ohno, K. (2009). Avoiding the middle-income trap: renovating industrial policy formulation in Vietnam. *ASEAN Economic Bulletin*, 26(1), 25-43.
- Rostow, W. W. (1959). The stages of economic growth. *The economic history review*, 12(1), 1-16.
- Trần Thọ Đạt, Thoát bẫy thu nhập trung bình: Bài học kinh nghiệm của các nước thành công và hàm ý cho VN. Bẫy thu nhập trung bình bài học cho Viện Nam. NXB CTQG, 2014; trang 11.

## Chính sách hợp thời...

(Tiếp theo trang 10)

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

Asian Development Bank (2017), *Kế hoạch hoạt động quốc gia VN 2018–2020* trên <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional.../cobp-vie-2018-2020-vi.pdf>

Grant Thornton Vietnam Limited (2018), *Đầu tư tư nhân ở VN. Kỳ vọng tăng trưởng* trên <https://www.grantthornton.com.vn/globalassets/1.-member-firms/vietnam/pe-survey/private-equity-2018-vie-formatted.pdf>

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung Ương (2017) *Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên sáng tạo và đổi mới công nghệ*, Trung tâm thông tin-tư liệu CIEM, Hà Nội.

World Bank (2018), *Điểm lại cập nhật tình hình phát triển kinh tế Việt Nam*, chuyên đề đặc biệt: Ưu tiên cải cách nhằm giảm chi phí thương mại và tăng cường năng lực cạnh tranh của VN, tháng 6/2018.

Tiếng Anh

Daron Acemoglu and James A. Robinson (2012), *The origins of power, prosperity, and poverty. Why nations fail*, Crown Publishing, New York. eISBN: 978-0-307-71923-2

Ehud Barak (2018), *My Country, My Life: Fighting for Israel, Searching for Peace*, St Martin's Press, Printed in the USA, 175 5<sup>th</sup> Avenue, New York, ISBN 9781250079367

Michael D. Barr (2019), *Singapore: A Modern History*, I.B. Tauris&Co.Ltd Publishing, London. New York, ISBN

9781780763057

National Academy of Sciences, National Academy of Engineering, Institute of Medicine, National Research Council (1997), *Preparing for the 21st century technology and the nation's future*, Available at <http://www.nas.edu/21st/technology/technology.html>.

OECD (2018), *Economic Outlook for Southeast Asia, China and India 2018 - Update: Promoting Opportunities in E-commerce*, OECD Publishing, Paris, <https://doi.org/10.1787/9789264302990-en>.

Kyung Soon Song (2016), *Korea's experience with economic development and transformation*, Korea expert consulting group, available at <http://pubdocs.worldbank.org/en/89742145304640570/Kyung-Song-Korean-Experience-Session-4.pdf>